

VIỆN HÀN LÂM
KHOA HỌC XÃ HỘI VIỆT NAM
HỌC VIỆN KHOA HỌC XÃ HỘI

HỒ CÔNG ĐỨC

**VẤN ĐỀ LỢI ÍCH VÀ LỢI ÍCH NHÓM TRONG
QUÁ TRÌNH KHAI THÁC CÁC NGUỒN TÀI NGUYÊN
THIÊN NHIÊN Ở NƯỚC TA HIỆN NAY**

Chuyên ngành: Chủ nghĩa duy vật biện chứng và
chủ nghĩa duy vật lịch sử
Mã số: 62 22 03 02

TÓM TẮT LUẬN ÁN TIẾN SĨ TRIẾT HỌC

HÀ NỘI – 2016

Công trình được hoàn thành tại:

Học viện Khoa học xã hội
Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam

Người hướng dẫn khoa học: GS.TS Nguyễn Trọng Chuẩn

Phản biện 1: GS.TS Trần Phúc Thăng

Phản biện 2: PGS.TS Nguyễn Thị Lan Hương

Phản biện 3: PGS.TS Lê Thanh Thập

Luận án sẽ được bảo vệ trước Hội đồng chấm luận án cấp Học viện tại
Học viện Khoa học xã hội

Vào hồi..... giờ..... ngày..... tháng..... Năm

Có thể tìm hiểu luận án tại:

- Thư viện quốc gia
- Thư viện Học viện Khoa học xã hội

HÀ NỘI – 2016

DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH CỦA TÁC GIẢ LIÊN QUAN ĐẾN LUẬN ÁN ĐÃ CÔNG BỐ

1. Hồ Công Đức (1/2015), *Vấn đề lợi ích và lợi ích nhóm trong khai thác các nguồn tài nguyên thiên nhiên ở nước ta hiện nay*, Tạp chí *Triết học*, số 1, tr.84 - 90.
2. Hồ Công Đức (2/2016), *Nguyên nhân và phương hướng khắc phục mâu thuẫn giữa các loại lợi ích trong việc khai thác các nguồn tài nguyên thiên nhiên ở nước ta hiện nay*, Tạp chí *Triết học*, số 2, tr.77 - 84.
3. Hồ Công Đức (3/2016), *Mối quan hệ giữa lợi ích trước và lợi ích lâu dài trong việc khai thác các nguồn tài nguyên thiên nhiên ở nước ta hiện nay*, Tạp chí *Nhân lực khoa học xã hội*, số 3, tr.94 - 99.
4. Hồ Công Đức (8/2016), *Lợi ích trong việc khai thác tài nguyên ở Việt Nam hiện nay*, Tạp chí *Khoa học xã hội*, số 8, tr.25 - 30.

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của luận án

Vấn đề lợi ích và lợi ích nhóm hiện nay đang được nhiều người thuộc các lĩnh vực khác nhau, trong đó có các nhà chính trị, các nhà triết học trong và ngoài nước quan tâm.

Tuy nhiên, cho dù ở đâu, thuộc lĩnh vực nào đi chăng nữa thì các nhà lý luận, các nhà khoa học cũng đều cho rằng lợi ích cá nhân, lợi ích nhóm, nhất là trong quá trình khai thác các nguồn tài nguyên thiên nhiên phải thống nhất, hài hòa với lợi ích chung của xã hội; lợi ích trước mắt phải thống nhất với lợi ích lâu dài. Có như vậy mới tạo điều kiện tốt nhất cho xã hội phát triển bền vững và ổn định, đồng thời bảo vệ được các nguồn tài nguyên thiên nhiên và môi trường sống của con người.

Để sống và tồn tại con người luôn phải gắn liền với tự nhiên, phải khai thác, sử dụng, cải biến giới tự nhiên. Nếu không khai thác tự nhiên thì con người không thể tạo ra của cải vật chất để sinh tồn. Khai thác tự nhiên là một nhu cầu tất yếu khách quan, có lợi đối với con người và xã hội loài người. Tuy nhiên, việc khai thác đó phải tuân theo quy luật của tự nhiên, phải có tính toán, có quy hoạch, kế hoạch và khoa học, phải vì lợi ích chung và lợi ích lâu dài của xã hội. Khai thác tự nhiên đụng chạm đến lợi ích chung của xã hội và lợi ích riêng của các nhóm cá nhân khác theo cả hai chiều hướng lợi và hại, cũng như đụng chạm đến lợi ích lâu dài của quốc gia, dân tộc. Việc khai thác tự nhiên đó ảnh hưởng đến lợi ích chung và lợi ích lâu dài của xã hội đến mức nào còn là một vấn đề lý luận cần phải tiếp tục quan tâm nghiên cứu và làm rõ thêm.

Ở nước ta, vấn đề về lợi ích và lợi ích nhóm trong quá trình khai thác các nguồn tài nguyên thiên nhiên đang là vấn đề cần phải quan tâm hơn bao giờ hết. Bởi vì, trong thời gian qua đã xuất hiện một số cá nhân, nhóm người luôn tìm mọi cách vơ vét, vun vén lợi ích về cho cá nhân, cho nhóm của mình mà bất chấp lợi ích chung của quốc gia, dân tộc. Họ lấy lợi ích cá nhân, lợi ích nhóm làm mục tiêu và thước đo mọi chuẩn mực, khuôn mẫu giá trị đạo đức. Đối với họ, lợi ích chung của xã hội và lợi ích lâu dài của đất nước chỉ là thứ yếu, chỉ là sự xa xỉ. Bằng nhiều cách khác nhau họ cố làm cho các nguồn tài nguyên thiên

nhiên không ngừng chảy về túi của một số cá nhân, một số nhóm người, hệ lụy không tránh khỏi là các nguồn tài nguyên thiên nhiên ngày càng cạn kiệt.

Cùng với đó là việc một bộ phận cán bộ suy thoái về mặt đạo đức đã lợi dụng kẽ hở trong cơ chế, chính sách, pháp luật chỉ chăm lo vun vén cho lợi ích riêng mà khai thác các nguồn tài nguyên thiên nhiên một cách không thương tiếc. Việc xem nhẹ lợi ích chung của xã hội, đề cao lợi ích cá nhân, lợi ích nhóm tới mức tuyệt đối hóa nó không phải là hiếm hiện nay. Đặc biệt, việc quản lý yếu kém các nguồn tài nguyên thiên nhiên đã làm cho các nguồn tài nguyên ngày càng suy thoái và cạn kiệt, nhất là các nguồn tài nguyên khoáng sản không tái tạo được như bôxít, titan, than đá, v.v..

Có thể nói rằng, lợi ích nhóm tiêu cực trong quá trình khai thác các nguồn tài nguyên thiên nhiên nhằm làm giàu bất chính, bất chấp lợi ích quốc gia, lợi ích dân tộc đang ngày càng mạnh hơn bao giờ hết. Với những lý do trên tôi chọn: ***Vấn đề lợi ích và lợi ích nhóm trong quá trình khai thác các nguồn tài nguyên thiên nhiên ở nước ta hiện nay*** làm đề tài luận án của mình.

2. Mục đích của luận án

Trên cơ sở khái quát và phân tích một số vấn đề lý luận về lợi ích và lợi ích nhóm, luận án làm rõ những hệ lụy và nguyên nhân của những hệ lụy đó do lợi ích nhóm tiêu cực gây ra trong việc khai thác các nguồn tài nguyên thiên nhiên ở nước ta hiện nay; đề xuất một số giải pháp nhằm đấu tranh chống lại lợi ích nhóm tiêu cực đó.

3. Nhiệm vụ của luận án

Để thực hiện được mục đích trên đề tài có những nhiệm vụ sau:

Thứ nhất, khái quát và làm rõ một số vấn đề lý luận về lợi ích và lợi ích nhóm.

Thứ hai, chỉ ra những hệ lụy và nguyên nhân của những hệ lụy do lợi ích nhóm tiêu cực gây ra trong việc khai thác các nguồn tài nguyên thiên nhiên ở nước ta hiện nay.

Thứ ba, đề xuất một số giải pháp cơ bản nhằm đấu tranh chống lại lợi ích nhóm tiêu cực trong việc khai thác các nguồn tài nguyên thiên nhiên ở nước ta hiện nay.

4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu của luận án

Đối tượng nghiên cứu: Luận án nghiên cứu về lợi ích nhóm tiêu cực trong quá trình khai thác các nguồn tài nguyên thiên nhiên ở nước ta hiện nay, trong đó tập trung vào việc phân tích và làm rõ một số vấn đề lý luận về lợi ích và lợi ích nhóm; những hệ lụy và nguyên nhân của những hệ lụy đó do lợi ích nhóm tiêu cực gây ra trong việc khai thác các nguồn tài nguyên thiên nhiên ở nước ta hiện nay.

Phạm vi nghiên cứu: Luận án nghiên cứu về lợi ích nhóm tiêu cực trong việc khai thác các nguồn tài nguyên thiên nhiên ở nước ta, từ khi đất nước thực hiện quá trình đổi mới cho đến nay.

5. Cơ sở lý luận và phương pháp nghiên cứu của luận án

Cơ sở lý luận của luận án: Là phép biện chứng duy vật, những tư tưởng cơ bản về lợi ích và lợi ích nhóm theo quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh, quan điểm của Đảng Cộng sản, cùng với những kết quả nghiên cứu của các nhà khoa học liên quan đến nội dung luận án.

Phương pháp nghiên cứu của luận án: Luận án sử dụng phương pháp nghiên cứu của chủ nghĩa duy vật biện chứng và chủ nghĩa duy vật lịch sử, đồng thời kết hợp với các phương pháp như: Phương pháp logic - lịch sử, phương pháp phân tích - tổng hợp, phương pháp so sánh - đối chiếu và phương pháp hệ thống hóa trên tinh thần kết hợp giữa lý luận với thực tiễn.

6. Đóng góp mới và ý nghĩa khoa học của luận án

Đóng góp mới:

- Luận án góp phần chỉ ra những hệ lụy và nguyên nhân của những hệ lụy đó do lợi ích nhóm tiêu cực gây ra trong việc khai thác các nguồn tài nguyên thiên nhiên ở nước ta hiện nay.

- Luận án góp phần đề xuất một số giải pháp nhằm đấu tranh chống lại lợi ích nhóm tiêu cực trong việc khai thác các nguồn tài nguyên thiên nhiên ở nước ta hiện nay.

Ý nghĩa khoa học:

Luận án có thể dùng làm tài liệu tham khảo cho các cơ quan hoạch định chính sách, cho sinh viên cũng như cho những ai quan tâm đến vấn đề lợi ích, lợi ích nhóm.

7. Kết cấu luận án

Ngoài phần mở đầu, phần kết luận, danh mục tài liệu tham khảo, luận án gồm 4 chương và 11 tiết.

Chương 1 TỔNG QUAN

TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI

Liên quan đến nội dung của đề tài, hiện nay đã có nhiều nhà tư tưởng, nhiều nhà khoa học trong và ngoài nước quan tâm nghiên cứu dưới nhiều góc độ khác nhau. Trong chương tổng quan tài liệu, luận án chia làm các nội dung tổng quan cơ bản như sau:

1.1. Một số nghiên cứu liên quan đến vấn đề lợi ích và lợi ích nhóm

Thứ nhất, về lợi ích: Lợi ích là một vấn đề đã được đề cập từ thời cổ đại, từ phương Đông cho đến phương Tây. Trong thời đại chúng ta cũng có các công trình của nhiều nhà khoa học trong và ngoài nước đề cập đến vấn đề lợi ích trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội.

Về khái niệm lợi ích đã được các nhà khoa học như: K.B.Ixabêcôp, A.S.Aighicôvích, G.X.Arepheva, V.N.Lavrinencô, v.v. quan tâm nghiên cứu, nhưng đa số các tác giả đều đánh giá cao khái niệm lợi ích của Đ.I.Tresnôcôp khi ông cho rằng, “lợi ích là mối quan hệ khách quan của xã hội hay của một con người riêng lẻ đối với điều kiện sống xã hội và các nhu cầu hiện có của mình, là mối quan hệ kích thích tác động đến tập thể hay cá nhân mỗi người nhằm đảm bảo điều kiện thuận lợi cho đời sống và sự phát triển của cá nhân hay tập thể, đấu tranh với những điều kiện cản trở sự tồn tại và phát triển của họ”¹.

Ở nước ta, vấn đề lợi ích cũng được nhiều nhà khoa học, nhiều nhà lý luận quan tâm nghiên cứu. Tuy nhiên, thuật ngữ lợi ích vẫn còn nhiều cách hiểu khác nhau nhưng chung quy lại, lợi ích không trùng với nhu cầu, nhưng nó cũng không tách biệt hoàn toàn với nhu cầu, lợi ích là cái đáp ứng lại nhu cầu, là biểu hiện mối quan hệ giữa con người với con người trong việc thực hiện nhu cầu.

Tính chất của lợi ích, một số tác giả cho rằng lợi ích mang tính khách quan, một số khác lại cho rằng lợi ích là một hiện tượng chủ quan, hoặc là sự thống nhất giữa khách quan và chủ quan.

Phân loại lợi ích, các tác giả như A.G.Dđrăvômuxlôp, Lavrinencô đã phân đã phân loại lợi ích thành lợi ích cá nhân, lợi ích tập thể, lợi ích

¹ Giang Linh (1988), *Một số ý kiến xung quanh vấn đề lợi ích*, Tạp chí *Triết học*, số 1, tr.69.

xã hội, lợi ích kinh tế, lợi ích tinh thần, lợi ích dân tộc, lợi ích nhà nước, lợi ích của Đảng, lợi ích tiến bộ, lợi ích bảo thủ... Ở nước ta cũng có nhiều tác giả như Nguyễn Linh Khiếu, Tuấn Phương, Đặng Quang Định đã phân loại lợi ích thành nhiều loại khác nhau đó là lợi ích cá nhân, lợi ích nhóm, lợi ích tập thể, lợi ích giai cấp, lợi ích xã hội, lợi ích chung, lợi ích riêng, lợi ích chính đáng, lợi ích không chính đáng, lợi ích trước mắt, lợi ích lâu dài, v.v..

Mỗi loại lợi ích khác nhau thì có vai trò khác nhau, nhưng chung quy lại lợi ích là một trong những động lực thúc đẩy quá trình phát triển kinh tế - xã hội. Điều đó đã được các nhà khoa học như Hồ Văn Thông, Lê Hữu Tầng, Nguyễn Trọng Chuẩn, Lê Văn Dương, Nguyễn Thế Nghĩa, Tuấn Phương, Đặng Quang Định, Nguyễn Linh Khiếu, v.v. quan tâm nghiên cứu mà luận án này quan tâm khai thác sử dụng.

Giữa các loại lợi ích có mối quan hệ lẫn nhau, là tiền đề, là điều kiện của nhau, luận án này chủ yếu đề cập đến các mối quan hệ của lợi ích như: Mối quan hệ giữa lợi ích vật chất và lợi ích tinh thần; mối quan hệ giữa lợi ích riêng với lợi ích chung; mối quan hệ giữa lợi ích trước mắt với lợi ích lâu dài.

Thứ hai, về lợi ích nhóm.

Lợi ích nhóm được hình thành từ rất sớm ở các quốc gia trên thế giới, ở nước ta vấn đề lợi ích nhóm xuất hiện khoảng những năm 80 trở lại đây và cũng đã được nhiều nhà lý luận quan tâm nghiên cứu dưới nhiều góc độ khác nhau. Tuy nhiên, về khái niệm lợi ích nhóm thì hiện nay vẫn đang còn nhiều cách hiểu khác nhau, có người hiểu lợi ích nhóm theo nghĩa tiêu cực, tiêu biểu là các quan điểm của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng, Nguyễn Minh Phong, v.v.. Nhưng cũng có người hiểu lợi ích nhóm theo cả nghĩa tích cực và nghĩa tiêu cực như Phạm Văn Đức, Nguyễn Hùng Hậu, Vũ Văn Viên²; Nguyễn Ngọc Hà, Vũ Hoàng Công³, v.v.. Như vậy, hiện nay đang có hai cách hiểu khác nhau về lợi ích nhóm.

Việc *phân loại lợi ích nhóm* cũng được nhiều tác giả phân loại. Chẳng hạn, Phạm Văn Đức, Nguyễn Hùng Hậu, Nguyễn Gia Thơ, Lê

² Xem: Kỷ yếu Hội thảo Khoa học (2013), *Lợi ích nhóm và nhóm lợi ích: Một số vấn đề lý luận và kinh nghiệm quốc tế*, Đề tài cấp nhà nước KX.02.15/11-15, Hà Nội.

³ Xem: Nguyễn Ngọc Hà (chủ biên) (2015), *Lợi ích nhóm và nhóm lợi ích ở Việt Nam hiện nay*, Nxb. Khoa học Xã hội, Hà Nội, tr.21, 32.

Quốc Lý, Vũ Ngọc Hoàng, Nguyễn Ngọc Hà v.v.. đã phân loại lợi ích thành lợi ích nhóm đa số, lợi ích nhóm thiểu số, lợi ích nhóm tiêu cực, lợi ích nhóm tích cực... Trong phạm vi luận án này, tác giả tán thành việc phân chia lợi ích nhóm thành hai loại đó là, lợi ích nhóm tích cực và lợi ích nhóm tiêu cực, trong đó đặc biệt tập trung phân tích lợi ích nhóm tiêu cực trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội.

Trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội lợi ích nhóm tiêu cực đang gây ra nhiều hệ lụy, đó là gây ra mâu thuẫn, xung đột giữa các loại lợi ích, trong không ít trường hợp lợi ích nhóm đang đi ngược với lợi ích quốc gia, lợi ích dân tộc; lợi ích trước mắt mâu thuẫn với lợi ích lâu dài. Về điều này đã được nhiều tác giả quan tâm phản ánh như: Hoàng Thị Thúy An, Nguyễn Hữu Đức, Nguyễn Hùng Hậu, Nguyễn Ngọc Hà, Trần Thị Bích Huệ, Nguyễn Đình Tường, Nguyễn Hữu Khiển, v.v.. mà luận án kế thừa nhằm khái quát một số tác hại của lợi ích nhóm tiêu cực.

1.2. Một số công trình nghiên cứu về lợi ích nhóm trong việc khai thác các nguồn tài nguyên thiên nhiên ở nước ta hiện nay

1.2.1. Đối với các loại tài nguyên không tái tạo

Hiện nay, các nguồn tài nguyên không tái tạo ở nước ta đang bị một số cá nhân, nhóm người khai thác chiếm đoạt dưới nhiều hình thức khác nhau. Việc khai thác này, một mặt có những đóng góp tích cực cho quá trình phát triển kinh tế - xã hội, tạo việc làm cho người dân, nhưng mặt khác nó cũng gây ra nhiều bức xúc, nhức nhối trong dư luận xã hội, bởi vì các nguồn tài nguyên thiên nhiên là tài sản chung của nhân dân nhưng đang bị một số cá nhân, một số nhóm người khai thác chiếm đoạt làm của riêng. Bên cạnh đó, việc khai thác này còn để lại nhiều hệ lụy về môi trường mà người dân đang phải gánh chịu. Nạn khai thác đó diễn ra với các loại tài nguyên ở hầu hết các địa phương như: Khai thác than ở Quảng Ninh; cao lanh, thiếc ở Lâm Đồng; đồng, chì ở Lào Cai; vàng ở Nghệ An, Quảng Nam; titan ở Bình Định, Bình Thuận; khai thác cát ở hầu hết các con sông lớn nhỏ của cả nước,... Điều đó đã được các tác giả như: Thu Thủy, Võ Hoàng Minh, Thùy Vân, Vũ Toàn, Đức Tuyên, Bích Liên, Vũ Ngọc Hoàng, Nguyễn Văn Hoan, v.v. quan tâm phản ánh.

1.2.2. Đối với các loại tài nguyên tái tạo

Cũng như việc khai thác các nguồn tài nguyên không tái tạo, lợi ích nhóm tiêu cực trong khai thác các nguồn tài nguyên tái tạo cũng

đang hết sức nhức nhối trong những vừa năm qua. Một số cá nhân, nhóm người vì lợi ích riêng của mình nên đã khai thác tài nguyên dưới nhiều hình thức, thủ đoạn tinh vi khác nhau như: lợi dụng làm thủy điện, lợi dụng chính sách trồng cao su để khai thác rừng; nạn lâm tặc, du canh, di cư; nạn buôn bán, săn bắt các loại động vật, thực vật, v.v. đang làm cho các nguồn tài nguyên không những cạn kiệt mà còn làm cho môi trường bị ô nhiễm nghiêm trọng. Giờ đây, người dân đang phải gánh chịu những hậu quả của việc khai thác đó để lại như vào mùa mưa lũ, hàng chục hồ đập bị vỡ, hàng nghìn hộ dân bị ngập, hàng trăm người dân bị thương và bị chết, nhiều tài sản bị cuốn trôi trị giá hàng nghìn tỷ đồng. Hết lụt lại đến hạn hán nghiêm trọng khi các hồ thủy điện không chịu xả nước. Vấn đề này đã có nhiều bài viết của nhiều tác giả đề cập như: Hương Giang, Mỹ Hằng, Vũ Ngọc Long, Bích Ngọc, v.v..

1.3. Một số công trình bàn về phương hướng khắc phục lợi ích nhóm tiêu cực trong việc khai thác các nguồn tài nguyên thiên nhiên ở nước ta hiện nay

1.3.1. Nâng cao vai trò quản lý nhà nước và thực hiện việc khai thác có quy hoạch, kế hoạch

Liên quan đến việc khắc phục lợi ích nhóm tiêu cực trong việc khai thác các nguồn thác các nguồn tài nguyên thiên nhiên ở nước ta hiện nay, trong thời gian qua đã có nhiều tác phẩm đề cập từ nhiều góc độ khác nhau. Chẳng hạn, tại *Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII* nhận định phải “nâng cao trách nhiệm, hiệu quả quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội”⁴. Bên cạnh đó, nhiều tác giả như: Lê Quốc Lý, Minh Phúc, Lê Nhung, Hoàng Thùy cũng đã đề cập đến các giải pháp như giải trình thu nhập; minh bạch hóa các hoạt động của các bộ máy công quyền; hay là đề xuất một số biện pháp cơ bản như tăng cường điều tra, khảo sát nhằm đánh giá lại trữ lượng. Sớm cấm xuất khẩu khoáng sản dưới mọi hình thức; cần áp dụng khoa học, công nghệ hiện đại vào khai thác và đặc biệt là cảnh giác với quyền đầu giá khai thác mỏ, thành lập các cơ quan độc lập để thanh tra, kiểm tra, thực hiện việc khai thác một cách có quy hoạch, kế hoạch, v.v.. mà luận án này quan tâm kế thừa.

⁴ Đảng Cộng sản Việt Nam (2016), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, tr.142 – 143.

1.3.2. Nâng cao nhận thức cho nhân dân và hoàn thiện hệ thống pháp luật nhằm ngăn chặn lợi ích nhóm tiêu cực

Liên quan đến việc nâng cao nhận thức cho nhân dân chống lại lợi ích nhóm tiêu cực đã được nhiều tác giả quan tâm đề cập như: Việt Anh, Lê Quốc Lý, Nguyễn Văn Mạnh, Lê Nhung; Nguyễn Thị Mai Hoa, Nguyễn Gia Thờ, v.v.. Các tác giả đã nêu lên một số giải pháp nhằm nâng cao nhận thức cho đội ngũ cán bộ quản lý; phải chọn lọc được đội ngũ quản lý thực sự có tâm, vì nước, vì dân bố trí vào các vị trí then chốt; nâng cao vai trò lãnh đạo của Đảng, v.v..

Bên cạnh đó việc hoàn thiện hệ thống pháp luật trong khai thác các nguồn tài nguyên thiên nhiên cũng có nhiều bài viết quan tâm dưới nhiều góc độ khác nhau như: đề xuất hoàn thiện cơ chế, chính sách luật pháp nói chung và pháp luật về phòng chống tham nhũng nói riêng, các quy định về quản lý đất đai, quản lý kinh tế, tài chính, ngân hàng. Cùng với đó là phải xây dựng hệ thống pháp luật hoàn bị phải đi đôi với việc lành mạnh hoá bộ máy công quyền,... Về nội dung này, chúng tôi thấy những ý kiến đáng chú ý là của các tác giả như Nguyễn Ngọc Hà, Nguyễn Văn Mạnh, Bích Ngọc, Lại Hồng Thanh, v.v. mà luận án có thể kế thừa và sử dụng.

1.4. Một số vấn đề cần tập trung giải quyết trong luận án

Nghiên cứu vấn đề lợi ích và lợi ích nhóm trong quá trình khai thác các nguồn tài nguyên thiên nhiên ở nước ta hiện nay là một việc làm có ý nghĩa lý luận và thực tiễn cấp bách nhưng hiện nay vẫn chưa có công trình nào nghiên cứu một cách có hệ thống và chuyên biệt. Vì vậy, tác giả luận án lựa chọn và xác định một số vấn đề thuộc nội dung của luận án để giải quyết như sau: *Thứ nhất*, làm rõ hơn một số *mặt trái của việc tìm kiếm lợi ích* bằng mọi giá, nhất là của các nhóm lợi ích tiêu cực. Đây là điều mà tác giả sẽ bổ khuyết trong luận án của mình. *Thứ hai*, bổ sung, khái quát những đặc điểm của lợi ích nhóm tiêu cực ở nước ta hiện nay, cũng như cố gắng phân biệt lợi ích nhóm với các loại lợi ích khác. *Thứ ba*, tập trung khái quát và làm rõ lợi ích nhóm tiêu cực trong lĩnh vực khai thác các nguồn tài nguyên thiên nhiên ở nước ta hiện nay. *Thứ tư*, luận án bước đầu chỉ ra một số hệ lụy cơ bản do lợi ích nhóm tiêu cực gây ra một cách có hệ thống, đồng thời chỉ ra những nguyên nhân chủ yếu gây ra những hệ lụy đó. *Thứ năm*, đưa ra một số giải pháp khái quát có tính định hướng nhằm góp phần

khắc phục lợi ích nhóm tiêu cực trong việc khai thác các nguồn tài nguyên thiên nhiên ở nước ta hiện nay.

Kết luận chương 1

Như vậy, vấn đề lợi ích và lợi ích nhóm trong việc khai thác các nguồn tài nguyên thiên nhiên ở nước ta hiện nay đã được nhiều tác giả quan tâm dưới nhiều góc độ khác nhau. Trong đó, vấn đề lợi ích và lợi ích nhóm vẫn đang còn nhiều quan điểm khác nhau giữa các tác giả, có tác giả hiểu lợi ích mang tính khách quan, có tác giả hiểu lợi ích mang tính chủ quan. Cũng như lợi ích, lợi ích nhóm cũng còn nhiều quan điểm khác nhau, có tác giả hiểu lợi ích nhóm theo nghĩa tiêu cực; có tác giả hiểu lợi ích nhóm theo cả nghĩa tích cực lẫn tiêu cực. Lợi ích nhóm trong việc khai thác các nguồn tài nguyên mặc dù đã có nhiều bài viết quan tâm phản ánh nhưng còn mang tính rời rạc và thiếu hệ thống. Về phương hướng khắc phục lợi ích nhóm tiêu cực đã có nhiều tác giả đưa ra nhiều giải pháp khác nhau nhưng còn thiếu khái quát và hệ thống. Do vậy, nhiệm vụ của luận án là tiếp tục khắc phục những hạn chế nêu trên.

Chương 2

MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN CHUNG VỀ LỢI ÍCH VÀ LỢI ÍCH NHÓM

2.1. Một số vấn đề lý luận chung về lợi ích

2.1.1. Lợi ích và vai trò của nó trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội

Thuật ngữ *lợi ích* xuất hiện từ thời cổ đại và tồn tại cho đến tận ngày nay. Hiện nay, đã có nhiều nhà khoa học, nhiều nhà tư tưởng đưa ra các định nghĩa khác nhau về lợi ích nhưng chúng ta có thể hiểu *lợi ích là cái đáp ứng lại nhu cầu, là biểu hiện mối quan hệ giữa con người với con người trong việc thực hiện nhu cầu*. Lợi ích có nhiều loại, có lợi ích cá nhân, lợi ích nhóm, lợi ích xã hội; có lợi ích riêng, lợi ích chung; lợi ích trước mắt, lợi ích lâu dài; lợi ích chính đáng và lợi ích không chính đáng, v.v. giữa các loại lợi ích này có mối quan hệ tác động qua lại lẫn nhau, là tiền đề, là điều kiện của nhau.

Mỗi loại lợi ích khác nhau đều có vai trò khác nhau nhưng nhìn chung lợi ích, đặc biệt là lợi ích kinh tế, luôn đóng vai trò là một trong những động lực thúc đẩy quá trình phát triển kinh tế - xã hội của các quốc gia, dân tộc. Đúng như các tác giả công trình, *Tiến bộ Khoa học*

Kỹ thuật và công cuộc đổi mới nhân mạnh, “lợi ích là khâu quan trọng cần tác động để khơi dậy và thúc đẩy tính tích cực của con người, phải coi lợi ích kinh tế có tầm quan trọng đặc biệt, có tác dụng quyết định”⁵.

2.1.2. Mỗi quan hệ giữa các loại lợi ích trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội ở nước ta hiện nay

- Mỗi quan hệ giữa lợi ích vật chất với lợi ích tinh thần

Lợi ích vật chất mà con người có được là nhờ có sản xuất; nó đóng vai trò là các tác nhân kích thích mạnh mẽ và trực tiếp nhất đối với hoạt động kinh tế. Lợi ích tinh thần gắn liền với các giá trị tinh thần, với các sản phẩm của hoạt động tinh thần. Hai loại lợi ích này có mối quan hệ qua lại lẫn nhau và chúng đều nhằm thoả mãn các nhu cầu của con người trong quá trình phát triển của lịch sử xã hội.

Lợi ích vật chất, nhất là lợi ích kinh tế, luôn đóng vai trò quan trọng, nó là cơ sở, là tiền đề để thực hiện lợi ích tinh thần. Lợi ích vật chất trực tiếp hướng vào việc thực hiện các nhu cầu mang tính quyết định đến sự tồn tại của con người và xã hội loài người, trên cơ sở đó mà lợi ích tinh thần có điều kiện để phát triển.

- Mỗi quan hệ giữa lợi ích cá nhân, lợi ích nhóm với lợi ích xã hội hay là mối quan hệ giữa lợi ích riêng với lợi ích chung

Trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội, chúng ta không chỉ thấy được mối quan hệ giữa lợi ích vật chất và lợi ích tinh thần mà còn phải thấy được mối quan hệ giữa lợi ích riêng với lợi ích chung. Giữa hai loại lợi ích này cũng luôn có mối quan hệ biện chứng với nhau, không tách rời nhau, không có lợi ích chung thì cũng không có lợi ích riêng và ngược lại. Trong đó, lợi ích riêng là cơ sở, là nền tảng của lợi ích chung. Còn lợi ích chung được hình thành và tồn tại thông qua các hoạt động của những cá nhân cụ thể. Khi mỗi cá nhân thực hiện chiếm lĩnh lợi ích riêng của mình thì cũng đồng thời góp phần tham gia vào lợi ích chung, đóng góp cho lợi ích chung. Chính vì vậy, trong hoạt động thực tiễn chúng ta phải biết kích thích và tạo điều kiện cho các cá nhân chiếm lĩnh lợi ích riêng, cũng là đóng góp một phần vào lợi ích chung. Tất nhiên, ở đây chúng ta chỉ kích thích những lợi ích riêng chính đáng, phù hợp với quy luật khách quan, phù hợp với lợi ích chung của xã hội.

- Mỗi quan hệ giữa lợi ích trước mắt và lợi ích lâu dài

⁵ Nguyễn Trọng Chuẩn (chủ biên) (1991), *Tiến bộ Khoa học Kỹ thuật và công cuộc đổi mới*, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội.

Lợi ích trước mắt là những lợi ích dùng để đáp ứng trực tiếp những nhu cầu trước mắt của chủ thể, còn lợi ích lâu dài là những lợi ích dùng để đáp ứng những nhu cầu lâu dài trong sự phát triển của chủ thể. Hai lợi ích này có mối quan hệ biện chứng với nhau và có mối liên hệ với các lợi ích khác trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội. Trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội, việc thực hiện lợi ích trước mắt được xem là tiền đề của việc thực hiện lợi ích lâu dài, là quá trình thực hiện từng bước lợi ích lâu dài. Ngược lại, khi lợi ích lâu dài được thực hiện sẽ góp phần định hướng cho lợi ích trước mắt, nhằm hướng lợi ích trước mắt hoạt động một cách có hiệu quả và có mục đích.

2.2. Một số vấn đề lý luận chung về lợi ích nhóm

2.2.1. Khái niệm, đặc điểm, phân loại của lợi ích nhóm và nhóm lợi ích

Mặc dù có nhiều cách hiểu khác nhau về khái niệm *nhóm lợi ích*, song chúng ta có thể hiểu, *nhóm lợi ích là nhóm bao gồm những người có cùng lợi ích, mục đích và cùng nhau thực hiện lợi ích đó*. Các quốc gia khác nhau thì nhóm lợi ích cũng có đặc điểm khác nhau. Nhóm lợi ích có nhiều loại, có nhóm lợi ích tư, lợi ích công, nhóm lợi ích tích cực, nhóm lợi ích tiêu cực, v.v..

Cũng như nhóm lợi ích, *lợi ích nhóm* đã được hình thành từ lâu ở các quốc gia trên thế giới trong đó có nước ta. Tuy nhiên, hiện nay lợi ích nhóm đang được hiểu theo nhiều nghĩa khác nhau, có người hiểu lợi ích nhóm theo nghĩa tiêu cực, đó là thứ lợi ích nhóm thường gắn liền với người có chức, có quyền, tham ô, tham nhũng, đi ngược với lợi ích chung của xã hội. Nhưng cũng có người hiểu lợi ích nhóm theo cả nghĩa tích cực lẫn tiêu cực. Theo chúng tôi, *lợi ích nhóm là lợi ích chung của một nhóm người nào đó trong xã hội*.

Lợi ích nhóm có nhiều loại, có lợi ích nhóm đa số, có lợi ích nhóm thiểu số, lợi ích nhóm tiêu cực, lợi ích nhóm tích cực... trong luận án này tác giả phân loại lợi ích nhóm thành hai loại cơ bản, đó là lợi ích nhóm tích cực và lợi ích nhóm tiêu cực. Lợi ích nhóm tích cực, là lợi ích nhóm chính đáng, phù hợp và thống nhất với lợi ích chung của toàn xã hội. Còn lợi ích nhóm tiêu cực, là lợi ích nhóm không chính đáng, chỉ lo vun vén cho lợi ích cá nhân, lợi ích nhóm của mình, đi ngược với lợi ích chung của xã hội. Trong luận án này tác giả đề cập đến lợi ích nhóm tiêu cực là chủ yếu.

Lợi ích nhóm tiêu cực thường được *biểu hiện* dưới các hình thức như: sự cấu kết móc ngoặc giữa những cán bộ lãnh đạo thoái hóa, biến

chất với nhau trong các cơ quan quản lý nhà nước; sự cấu kết móc ngoặc giữa người có chức, có quyền với các cá nhân, doanh nghiệp, nhà đầu tư, v.v.. Vì vậy, về cơ bản nó thường có *đặc điểm* là gắn liền với hành vi tham ô, tham nhũng; khai thác, lạm dụng các kẽ hở và ẩn mình trong vỏ bọc pháp luật, nhân danh pháp luật để trục lợi; sự cấu kết giữa những cán bộ thoái hóa biến chất với nhau, giữa cán bộ thoái hóa biến chất với các cá nhân, doanh nghiệp, chủ đầu tư; thường được tổ chức kín đáo, chặt chẽ, thủ tục hợp lý, v.v.. Lúc đầu là lợi ích cục bộ ở một số đơn vị, địa phương nhưng nếu không kiểm soát, ngăn chặn sẽ phát triển thành nhóm lợi ích tiêu cực ngày càng lớn về quy mô và cấp độ để cùng nhau hưởng lợi bất chính. Vì vậy, nếu không ngăn chặn có hiệu quả thì sẽ ảnh hưởng đến quá trình phát triển kinh tế - xã hội bền vững.

2.2.2. Một số hậu quả do lợi ích nhóm tiêu cực gây ra trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội

Lợi ích nhóm tiêu cực gây ra nhiều hậu quả, tuy nhiên trong khuôn khổ của luận án tác giả chủ yếu tập trung đề cập đến hai hậu quả sau đây.

Thứ nhất, lợi ích nhóm tiêu cực gây ra *mâu thuẫn, xung đột giữa lợi ích riêng và lợi ích chung*. Trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội, một số nhóm người chỉ vì chăm lo vun vén cho lợi ích nhóm của mình, bất chấp lợi ích chung của xã hội nên dẫn đến mâu thuẫn giữa lợi ích riêng với lợi ích chung. Điều đó bộc lộ trên nhiều lĩnh vực, với nhiều hình thức biểu hiện khác nhau, đó là mâu thuẫn giữa người sử dụng lao động, người quản lý và người lao động; mâu thuẫn lợi ích giữa các công ty, xí nghiệp, doanh nghiệp với người dân; mâu thuẫn giữa lợi ích chung của nhân dân với lợi ích của một số cán bộ nhà nước thoái hóa biến chất, tham ô, tham nhũng, lãng phí trong quá trình công tác, trong nhiệm kỳ của mình. Việc để xảy ra tham ô, tham nhũng và lãng phí của cán bộ thoái hóa biến chất đã gây ra hậu quả nặng nề về mặt kinh tế, chính trị, xã hội, nhưng còn nặng nề hơn nữa là làm mất lòng tin của người dân với cán bộ công quyền.

Thứ hai, lợi ích nhóm tiêu cực gây ra *mâu thuẫn, xung đột giữa lợi ích trước mắt của nhà đầu tư và lợi ích lâu dài của đất nước*

Lợi ích nhóm tiêu cực không chỉ gây ra mâu thuẫn giữa lợi ích riêng với lợi ích chung mà còn gây ra mâu thuẫn giữa lợi ích trước mắt với lợi ích lâu dài. Vì lợi ích nhóm tiêu cực mà một số cán bộ thoái hóa

biến chất có chức, có quyền làm méo mó chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật cản trở việc thực hiện đúng đắn chính sách của Đảng và Nhà nước, về lâu dài nó sẽ ảnh hưởng đến sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, làm suy yếu hệ thống chính quyền, đe dọa sự phát triển lành mạnh của nền kinh tế, ảnh hưởng đến lợi ích lâu dài của nhân dân và của đất nước.

Mặt khác, về lâu dài còn làm tha hóa một số cán bộ công chức, làm đảo lộn mọi chuẩn mực, giá trị đạo đức xã hội. Nếu không ngăn chặn kịp thời thì không chỉ ảnh hưởng đến chất lượng đội ngũ cán bộ công quyền mà còn lan rộng ra thành các nhóm lợi ích tiêu cực với quy mô và cấp độ ngày càng lớn, dễ dàng thao túng, điều khiển cả nền kinh tế đi theo lợi ích của họ.

Kết luận chương 2

Mặc dù vấn đề lợi ích được nói đến từ thời cổ đại, song hiện nay vẫn còn nhiều cách hiểu khác nhau về lợi ích, nhưng về cơ bản lợi ích được xem là cái đáp ứng lại nhu cầu, là biểu hiện mối quan hệ giữa con người với con người trong việc thực hiện nhu cầu. Lợi ích có nhiều loại, có lợi ích riêng, lợi ích chung, lợi ích trước mắt, lợi ích lâu dài, lợi ích chính đáng và lợi ích không chính đáng... Giữa các loại lợi ích này có mối quan hệ lẫn nhau, là tiền đề, là điều kiện của nhau. Lợi ích có vai trò quan trọng và được xem là một trong những động lực thúc đẩy quá trình phát triển kinh tế xã hội.

Cũng như lợi ích, lợi ích nhóm tuy đã được hình thành từ lâu nhưng hiện vẫn đang có nhiều cách hiểu khác nhau. Có người hiểu lợi ích nhóm chỉ theo nghĩa tiêu cực, nhưng cũng có người hiểu lợi ích nhóm theo cả nghĩa tích cực và tiêu cực. Theo chúng tôi *lợi ích nhóm* có thể được hiểu là *lợi ích chung của một nhóm người nào đó trong xã hội*. Lợi ích nhóm có nhiều loại nhưng về cơ bản có hai loại, đó là lợi ích nhóm tiêu cực và lợi ích nhóm tích cực. Trong luận án này tác giả bàn đến lợi ích nhóm tiêu cực là chủ yếu, đặc biệt là lợi ích nhóm tiêu cực trong lĩnh vực khai thác các nguồn tài nguyên thiên nhiên. Việc nghiên cứu vấn đề lợi ích và lợi ích nhóm có ý nghĩa quan trọng, nó giúp chúng ta không chỉ nhận thức được đầy đủ về vấn đề lợi ích và lợi ích nhóm, mà còn giúp chúng ta giải quyết một cách khoa học những vấn đề thực tiễn đang đặt ra hiện nay.

Chương 3

NHỮNG HỆ LỤY VÀ NGUYÊN NHÂN CỦA NHỮNG HỆ LỤY DO LỢI ÍCH NHÓM TIÊU CỰC GÂY RA TRONG VIỆC KHAI THÁC CÁC NGUỒN TÀI NGUYÊN THIÊN NHIÊN Ở NƯỚC TA HIỆN NAY

3.1. Lợi ích của việc khai thác các nguồn tài nguyên thiên nhiên ở nước ta hiện nay

Tài nguyên thiên nhiên có vai trò quan trọng đối với con người và xã hội loài người. Các nguồn tài nguyên như đất, nước, khoáng sản, rừng, biển, v.v. là những điều kiện không thể thiếu đối với sự tồn tại và phát triển của con người. Từ xa xưa, cha ông ta đã biết khai thác sử dụng lợi ích từ giới tự nhiên một cách khôn khéo nhằm duy trì cuộc sống. Hiện nay, dù muốn hay không muốn chúng ta cũng phải tiếp tục khai thác, cải biến các nguồn tài nguyên thiên nhiên nhằm phục vụ nhu cầu phát triển của mình. Là một đất nước thuần nông với hơn 80% dân số làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp thì việc tìm kiếm, khai thác lợi ích từ các nguồn tài nguyên thiên nhiên có vai trò hết sức quan trọng.

Hơn nữa, nước ta là một nước kém phát triển lại bị chiến tranh tàn phá nặng nề, cho nên chúng ta khai thác, sử dụng hợp lý lợi ích từ các nguồn tài nguyên thiên nhiên để nâng cao đời sống của nhân dân, cũng như để góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của đất nước là điều vô cùng cần thiết.

Việc khai thác lợi ích từ các nguồn tài nguyên thiên nhiên để phát triển kinh tế, phục vụ dân sinh là hết sức cần thiết, là nhu cầu tất yếu không thể thiếu được đối với nước ta. Song, việc khai thác lợi ích đó phải có quy hoạch, kế hoạch, phù hợp với quy luật của tự nhiên và xã hội. Nếu chúng ta khai thác bừa bãi, bất chấp các quy luật tự nhiên và xã hội thì giới tự nhiên sẽ trả thù lại chúng ta.

Tuy nhiên, hiện nay một số nhóm người vì lợi ích không chính đáng đã tiến hành khai thác tài nguyên thiên nhiên một cách không thương tiếc. Họ coi các nguồn tài nguyên thiên nhiên như là kho của cải vô tận, trời cho để mặc sức khai thác đến mức tàn phá, bất chấp mọi quy luật của tự nhiên và xã hội, bất chấp mọi quy định của pháp luật, cũng như lời cảnh báo của các nhà khoa học, bất chấp luân thường đạo lý để

vơ vét, vun vén lợi ích về cho nhóm của mình nên đã gây ra nhiều hệ lụy nặng nề mà người dân hiện nay đang phải gánh chịu.

3.2. Những hệ lụy do lợi ích nhóm tiêu cực gây ra trong việc khai thác các nguồn tài nguyên thiên nhiên ở nước ta hiện nay

Lợi ích nhóm tiêu cực trong việc khai thác các nguồn tài nguyên thiên nhiên ở nước ta gây ra nhiều hệ lụy nặng nề cho nền kinh tế - xã hội. Tuy nhiên, trong khuôn khổ của luận án bước đầu tác giả chỉ ra hai hệ lụy cơ bản đó là:

3.2.1. Lợi ích nhóm tiêu cực gây ra mâu thuẫn giữa lợi ích riêng với lợi ích chung

Đối với bất kỳ quốc gia hay dân tộc nào thì các nguồn tài nguyên thiên nhiên đều là tài sản chung của toàn thể nhân dân. Tuy nhiên, đối với nước ta hiện nay các nguồn lợi từ tài nguyên thiên nhiên đang chảy vào túi của một số nhóm người nhất định. Điều đó đang gây ra mâu thuẫn gay gắt giữa lợi ích riêng với lợi ích chung của cộng đồng xã hội.

Việc khai thác các nguồn tài nguyên để phục vụ nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội là cần thiết. Tuy nhiên, bên cạnh phục vụ nhu cầu chung của đất nước thì nhiều nhóm người khai thác là nhằm mục đích phục vụ cho lợi ích riêng của nhóm chứ không phải vì lợi ích chung của nhân dân, của đất nước dẫn đến tình trạng một số nhóm người giàu lên nhanh chóng, còn đa số người dân và nhà nước lại thì bị thiệt hại. Thực trạng đó đang diễn ra với hầu hết các loại khoáng sản như khai thác than ở Quảng Ninh; titan ở Bình Định, Bình Thuận; vàng ở Quảng Nam, Nghệ An; đất, cát ở hầu hết các con sông lớn nhỏ của cả nước, v.v..

Bên cạnh đó các nguồn tài nguyên như rừng, thủy điện, các loại động vật, thực vật, tài nguyên biển cũng đang bị một số nhóm người khai thác chiếm đoạt với nhiều hình thức, thủ đoạn tinh vi khác nhau. Chẳng hạn, lợi dụng chính sách trồng cao su, làm thủy điện để khai thác gỗ; nạn săn bắt, buôn bán các loài động vật quý hiếm vì lợi ích nhóm tiêu cực đã và đang làm cho số lượng các loài động vật bị suy giảm, nhiều loài có nguy cơ bị tuyệt chủng. Tài nguyên nước, tài nguyên biển cũng đang bị suy giảm cả về số lượng lẫn chất lượng nghiêm trọng. Sự suy giảm này chủ yếu là do lợi ích tiêu cực của số nhóm người khai thác gây ra.

Như vậy, các nguồn tài nguyên thiên nhiên là tài sản chung của toàn nhân dân nhưng hiện nay đang bị một số nhóm người khai thác

chiếm đoạt làm của riêng, còn đa số người dân ở nơi có các nguồn tài nguyên thiên nhiên thì hầu như không được hưởng lợi gì, lại còn phải gánh chịu những hậu quả nặng nề của việc khai thác đó để lại như mất đất sản xuất dẫn đến thất nghiệp, nghèo đói, môi trường sống bị tàn phá nghiêm trọng. Do vậy, ngoài việc gây ra mâu thuẫn giữa lợi ích riêng với lợi ích chung thì lợi ích nhóm tiêu cực còn gây ra mâu thuẫn giữa lợi ích trước mắt với lợi ích lâu dài.

3.2.2. Lợi ích nhóm tiêu cực gây ra mâu thuẫn giữa lợi ích trước mắt với lợi ích lâu dài

Như chúng tôi đã đề cập, khai thác các nguồn tài nguyên thiên nhiên là có lợi cho việc phát triển kinh tế - xã hội. Nhưng đáng tiếc là một số nhóm người vì lợi nhuận, lợi ích riêng của nhóm mình đã khai thác các nguồn tài nguyên thiên nhiên một cách không thương tiếc nên dẫn đến cạn kiệt và môi trường bị tàn phá nghiêm trọng. *Sự cạn kiệt các nguồn tài nguyên thiên nhiên*, đặc biệt là các nguồn tài nguyên thiên nhiên không tái tạo, kể cả trên rừng lẫn dưới biển do sự cấp phép tràn lan, quản lý lỏng lẻo, khai thác không có kế hoạch và thiếu định hướng, chạy theo lợi nhuận, lợi ích trước mắt, công nghệ khai thác lạc hậu. Cùng với đó là việc xuất khẩu một cách ồ ạt trong thời gian vừa qua thì chẳng bao lâu nữa các loại khoáng sản của chúng ta sẽ hết. Chẳng hạn, việc khai thác xuất khẩu than ồ ạt trong thời gian qua khi trữ lượng còn rất hạn chế dẫn đến hiện nay một số doanh nghiệp đã phải nhập khẩu lại than để dùng. Bên cạnh đó, việc khai thác rừng, thủy điện, các loại động vật từ trên rừng xuống dưới biển với nhiều hình thức, thủ đoạn khác nhau cũng đang làm các loại tài nguyên thiên nhiên này dần dần cạn kiệt, nhiều loài có nguy cơ bị tuyệt chủng, ảnh hưởng đến cân bằng sinh thái, cũng như mất đi nhiều nguồn gen quý hiếm sau này.

Ngoài việc cạn kiệt tài nguyên thì chúng ta cũng đang phải đối mặt với *những hệ lụy về môi trường sinh thái*, chất lượng cuộc sống của nhân dân đang suy giảm ở mức báo động do lợi ích nhóm tiêu cực gây ra. Chẳng hạn, việc sử dụng các loại hóa chất để khai thác khoáng sản tại Bình Thuận, Ninh Thuận, khai thác vàng ở Quảng Nam, Nghệ An, v.v. đang gây ô nhiễm môi trường đất, nước trầm trọng. Bên cạnh đó, việc phát triển thủy điện, phá rừng trồng cao su, phá rừng nuôi tôm,

nuôi cá, khai thác tài nguyên biển bất hợp lý ở khắp các địa phương cũng đang gây ra nhiều hệ lụy lâu dài như vào mùa mưa lũ người dân các địa phương phải chịu gánh chịu cảnh lũ lụt khủng khiếp và bị trôi nhiều tài sản, nhà cửa, hoa màu, ô nhiễm nguồn nước sinh hoạt. Còn vào mùa khô thì hạn hán hoành hành, thiếu nước sinh hoạt, nước sản xuất gây thiệt hại về người và tài sản hàng tỷ đồng, v.v..

Như vậy, vì lợi ích nhóm tiêu cực mà các nguồn tài nguyên thiên nhiên đang bị khai thác quá mức, có nguy cơ dẫn đến cạn kiệt, môi trường bị tàn phá nghiêm trọng, ảnh hưởng đến lợi ích lâu dài của nhân dân, của đất nước dẫn đến mâu thuẫn giữa lợi ích trước mắt với lợi ích lâu dài là điều không thể tránh khỏi.

3.3. Một số nguyên nhân chủ yếu dẫn đến những hệ lụy do lợi ích nhóm tiêu cực gây ra trong việc khai thác các nguồn tài nguyên thiên nhiên ở nước ta hiện nay

Thứ nhất: Do buông lỏng quản lý của các cơ quan quản lý nhà nước các cấp.

Trong mấy năm gần đây, lợi ích nhóm tiêu cực trong quá trình khai thác các nguồn tài nguyên thiên nhiên diễn ra ở khắp nơi và khắp các lĩnh vực. Một trong những nguyên nhân dẫn đến lợi ích nhóm tiêu cực là do công tác quản lý yếu kém của các cơ quan quản lý nhà nước, đặc biệt là đối với nguồn tài nguyên khoáng sản, tài nguyên không tái tạo. Công tác quản lý các nguồn tài nguyên thiên nhiên đang bị buông lỏng, dẫn đến hệ quả là các cơ quan chức năng từ trung ương cho đến địa phương không nắm bắt được mình có bao nhiêu tài sản, mặc sức cho các doanh nghiệp khai thác chiếm đoạt lợi ích.

Thứ hai: Do cấp phép khai thác các nguồn tài nguyên thiên nhiên một cách tràn lan, ồ ạt, tùy tiện, thiếu điều tra, khảo sát của các cơ quan quản lý nhà nước.

Hiện nay, “nước ta có khoảng 5000 điểm mỏ đã được phát hiện thì các cơ quan quản lý từ trung ương cho đến địa phương đã cấp phép khai thác gần hết”⁶. Điều này có nghĩa là chúng ta phát hiện khoáng sản đến đâu thì các cơ quan quản lý cấp phép cho các doanh nghiệp khai thác đến đó. Bên cạnh việc cấp phép khai thác vì lợi ích chung của

⁶ Bích Ngọc (2014), *Rút ruột tài nguyên khoáng sản phải từ hình*, 1/10/2014, <http://baodatviet.vn/chinh-tri-xa-hoi/tin-tuc-thoi-su/rut-ruot-tai-nguyen-khoang-san-phai-tu-hinh-3103288/>

xã hội thì nhiều giấy phép được cấp là vì lợi ích riêng của một số nhóm người dẫn đến nhà nước thất thu, lại còn phải gánh chịu những hậu quả nặng nề do việc khai thác đó để lại. Chẳng hạn, việc cấp phép tràn lan để làm thủy điện, phá rừng trồng cao su, làm sân golf, khu công nghiệp, v.v. đang gây ra những hệ lụy tiêu cực như sự cạn kiệt tài nguyên, ô nhiễm môi trường, thất nghiệp, nghèo đói đã xuất hiện.

Thứ ba: Do nhận thức và ý thức của người dân và doanh nghiệp yếu kém trong việc khai thác các nguồn tài nguyên thiên nhiên.

Trước hết, là nhận thức yếu kém của một số cán bộ thoái hóa biến chất được giao trọng trách quản lý tài nguyên thiên nhiên nhưng lại cấu kết với nhau hình thành nên những nhóm người nhằm khai thác các nguồn tài nguyên thiên nhiên phục vụ cho lợi ích của nhóm mình mà bất chấp lợi ích chung của nhân dân cũng như lợi ích lâu dài của đất nước. Điển hình trong những năm qua là tình trạng bảo kê của một số cán bộ công chức cho nạn khai thác tài trái phép diễn ra ở khắp nơi như: Bắc Kạn, Đồng Tháp, Đắk Lắk, Bình Thuận, v.v. mà dư luận đã từng phản ánh.

Bên cạnh đó, nhận thức của người dân, của các doanh nhân cũng rất kém. Hiện nay, “đã có 47/63 tỉnh, thành phố có hoạt động khai thác khoáng sản trái phép”⁷. Cùng với đó là nạn săn bắn, buôn bán động vật hoang dã, chặt phá rừng trái phép cũng diễn ra nhức nhối, làm cho môi trường cũng như hệ sinh thái bị ảnh hưởng nghiêm trọng. Việc nhận thức và ý thức của người dân, doanh nghiệp yếu kém đang là một trong những nguyên nhân dẫn đến xung đột giữa lợi ích chung với lợi ích riêng cũng như giữa lợi ích trước mắt với lợi ích lâu dài.

Thứ tư: Do hệ thống pháp luật chưa hoàn chỉnh, còn nhiều kẽ hở dẫn đến việc một số nhóm người lợi dụng để khai thác các nguồn tài nguyên thiên nhiên nhằm phục vụ lợi ích nhóm của mình.

Đến nay hệ thống pháp luật về khai thác các nguồn tài nguyên thiên nhiên vẫn chưa hoàn chỉnh, còn nhiều kẽ hở, các văn bản, nghị định đi kèm cũng không đầy đủ, nhiều cơ quan, tổ chức cùng quản lý nên không tránh khỏi sự chồng chéo, nhất là trong việc khai thác tài nguyên khoáng sản. Chẳng hạn, nước ta có kiểu quy định thuế suất trong khai thác các nguồn tài nguyên thiên nhiên là “từ 5 - 10%, từ 10 - 20%... Đây là một kiểu quy định tạo ra kẽ hở lớn nhất, làm lợi cho

⁷ Khoáng sản chảy máu trong thế ông canh, bà xuất, 28/8/2013, <http://baodatviet.vn/kinh-te/doanh-nghiep/khoang-san-chay-mau-trong-the-ong-canb-ba-xuat-2353507/>

những người thi hành luật, cán bộ thuế hơn là có lợi cho ngân sách. Nếu quy định thế thì người ta có thể áp 5% cũng được, 10% cũng đúng”⁸. Bên cạnh đó pháp luật về môi trường của nước ta chưa có quy định về bồi thường thiệt hại của chủ đầu tư dự án cho người dân, chưa có quy định về người ký quyết định phải chịu trách nhiệm nếu để xảy ra ảnh hưởng đến lợi ích chung, cũng như lợi ích lâu dài của đất nước, v.v.. Vì luật pháp còn nhiều kẽ hở nên đây là điều kiện thuận lợi để lợi ích nhóm tiêu cực tìm mọi cách khai thác chiếm đoạt.

Kết luận chương 3

Việc khai thác lợi ích từ các nguồn tài nguyên thiên nhiên là tất yếu khách quan, không thể thiếu đối với con người và xã hội loài người. Tuy nhiên, ở nước ta hiện nay một số nhóm người vì lợi ích riêng của nhóm mình mà đã xem các nguồn tài nguyên như là kho của cải vô tận trời cho, đã mặc sức khai thác chiếm đoạt, bất chấp lợi ích chung của nhân dân cũng như lợi ích lâu dài của đất nước nên gây ra nhiều hệ lụy nhức nhối, bức xúc trong dư luận xã hội. Một trong những hệ lụy do lợi ích nhóm tiêu cực gây ra đó là mâu thuẫn giữa các loại lợi ích, đặc biệt là mâu thuẫn giữa lợi ích riêng với lợi ích chung và mâu thuẫn giữa lợi ích trước mắt với lợi ích lâu dài. Việc để lợi ích nhóm tiêu cực gây ra những hệ lụy trên là do nhiều nguyên nhân, trong đó có các nguyên nhân như: Do buông lỏng quản lý của các cơ quan nhà nước; do cấp phép một cách dễ dãi, tràn lan, tùy tiện; do ý thức của người dân, doanh nghiệp yếu kém; do hệ thống pháp luật còn nhiều kẽ hở, v.v.. Vì vậy, việc đấu tranh ngăn chặn lợi ích nhóm tiêu cực nhằm cân bằng các loại lợi ích trong quá trình khai thác các nguồn tài nguyên thiên nhiên ở nước ta hiện nay đang trở nên bức thiết hơn bao giờ hết.

Chương 4

MỘT SỐ GIẢI PHÁP ĐẤU TRANH CHỐNG LỢI ÍCH NHÓM TIÊU CỰC TRONG VIỆC KHAI THÁC CÁC NGUỒN TÀI NGUYÊN THIÊN NHIÊN Ở NƯỚC TA HIỆN NAY

4.1. Nâng cao vai trò quản lý của nhà nước và thực hiện việc khai thác các nguồn tài nguyên thiên nhiên một cách có quy hoạch, kế hoạch

⁸ Tô Hội (2014), *Mỏ vàng Phước Sơn mất 15 tấn vàng*, 6/10/2014, <http://moitruong.com.vn/Home/Default.aspx?porta lid=33&tabid=19 &distid=22052>

4.1.1. Nâng cao vai trò quản lý của nhà nước đối với việc khai thác các nguồn tài nguyên thiên nhiên

Nâng cao vai trò quản lý của nhà nước là để các cơ quan nhà nước chủ động quản lý việc khai thác các nguồn tài nguyên thiên nhiên một cách hài hòa, đảm bảo cân bằng giữa các loại lợi ích, góp phần hạn chế mâu thuẫn giữa các loại lợi ích hiện nay. Để làm được điều đó, trước hết nhà nước cần có đội ngũ cán bộ quản lý chuyên trách tại các địa phương có nguồn tài nguyên thiên nhiên trọng điểm. Tăng cường điều tra, đánh giá, xác định lại trữ lượng để quản lý việc khai thác một cách hiệu quả nhằm tránh hiện tượng nhà nước bỏ mặc cho các doanh nghiệp khai thác rồi báo cáo dẫn đến việc nhà nước không nắm được khối lượng tài sản của mình, gây bất bình trong nhân dân. Bên cạnh đó, các cơ quan quản lý phải kiên quyết bắt buộc các doanh nghiệp áp dụng khoa học công nghệ hiện đại vào khai thác, tránh thất thoát, lãng phí tài nguyên thiên nhiên. Từng bước siết chặt việc xuất khẩu khoáng sản thô, tiến tới cấm xuất khẩu nhằm đảm bảo cho lợi ích lâu dài sau này.

4.1.2. Thực hiện việc khai thác các nguồn tài nguyên thiên nhiên một cách có quy hoạch, kế hoạch

Để góp phần khắc phục lợi ích nhóm tiêu cực hiện nay, chúng ta còn phải tiến hành lập quy hoạch, kế hoạch để khai thác một cách hợp lý, phù hợp với quy luật khách quan của tự nhiên và xã hội nhằm đảm bảo hài hòa giữa các loại lợi ích. Muốn vậy, chúng ta phải điều tra, khảo sát, đánh giá lại trữ lượng để lập các quy hoạch, kế hoạch khai thác cho từng loại tài nguyên thiên nhiên, xem nguồn tài nguyên nào khai thác tiết kiệm, nguồn tài nguyên nào thì dự trữ cho mai sau, v.v.. Bên cạnh đó, các địa phương chỉ được cấp phép khai thác những loại tài nguyên thông thường, nhỏ lẻ, phục vụ nhu cầu dân sinh. Ngoài ra, cần tìm ra các loại vật liệu mới, vật liệu nhân tạo nhằm hạn chế lợi ích nhóm tiêu cực trong việc khai thác các nguồn tài nguyên thiên nhiên.

4.2. Tăng cường tính công khai minh bạch, dân chủ, nâng cao nhận thức và hoàn thiện hệ thống pháp luật

4.2.1. Tăng cường tính công khai minh bạch, dân chủ trong việc cấp phép khai thác các nguồn tài nguyên thiên nhiên

Hiện nay, việc cấp phép khai thác thiếu công khai minh bạch và dân chủ nên một số nhóm người có năng lực khai thác thì không được

cấp phép, còn một số nhóm người không có năng lực khai thác thì được cấp phép khai thác dẫn đến việc chuyển nhượng giấy phép nhằm thu lợi ích bất chính về cho nhóm. Chính vì vậy, chúng ta cần phải công khai minh bạch và dân chủ trong việc cấp phép khai thác các nguồn tài nguyên thiên nhiên về các mặt như: Hoàn thiện thể chế, chính sách về khai thác; công khai kết quả điều tra thăm dò trên các phương tiện thông tin đại chúng; thực hiện đấu giá một cách dân chủ, công bằng; tham gia vào *Sáng kiến minh bạch trong các ngành công nghiệp khai khoáng*, v.v..

4.2.2. Nâng cao nhận thức và phẩm chất đạo đức cho đội ngũ cán bộ quản lý và nhân dân nhằm đấu tranh chống lợi ích nhóm tiêu cực trong việc khai thác các nguồn tài nguyên thiên nhiên

Trước hết, chúng ta cần phải nâng cao năng lực nhận thức và phẩm chất đạo đức cho đội ngũ cán bộ quản lý bằng cách chọn lọc đội ngũ cán bộ có trình độ chuyên môn, có đạo đức, hoạt động vì lợi ích chung của nhân dân, vì lợi ích lâu dài của đất nước. Cải cách hành chính theo hướng phục vụ lợi ích chung của cộng đồng và xã hội. Thực hiện thanh tra, kiểm tra và xử lý nghiêm minh, tịch thu xung công quỹ tài sản đối với đội ngũ cán bộ vi phạm, đặc biệt là người đứng đầu nhằm răn đe giáo dục phẩm chất đạo đức cho cán bộ quản lý. Bên cạnh đó, phải tuyên truyền giáo dục cho mọi người dân và doanh nghiệp nhận thức đúng đắn về mối quan hệ giữa các loại lợi ích. Phổ biến pháp luật về bảo vệ các nguồn tài nguyên thiên nhiên và môi trường tự nhiên cho nhân dân. Xử lý nghiêm minh những nhóm lợi ích tiêu cực vi phạm, v.v..

4.2.3. Hoàn thiện hệ thống pháp luật trong việc khai thác các nguồn tài nguyên thiên nhiên

Hiện nay, hệ thống pháp luật về khai thác các nguồn tài nguyên thiên nhiên ở nước ta chưa hoàn thiện và nhiều kẽ hở. Vì vậy, phải nhanh chóng hoàn thiện hệ thống pháp luật, trước hết về các mặt như, thống nhất việc quản lý khai thác các nguồn tài nguyên thiên nhiên cho một bộ ngành quản lý nhất định; đề ra một mức thuế đối với mỗi loại tài nguyên thiên nhiên, tăng mức thuế, phí bảo vệ môi trường lên mức cao nhất hiện nay; hoàn thiện luật quy định về việc bồi thường thiệt hại một cách tương xứng cho nhân dân. Ngoài ra, phải hoàn thiện luật xử

phạt nghiêm minh những cán bộ được giao quản lý tài nguyên thiên nhiên nhưng lại để xảy ra nạn khai thác trái phép, v.v.. Nếu chúng ta hoàn thiện được hệ thống pháp luật như vậy mới góp phần ngăn chặn lợi ích nhóm tiêu cực đang lợi dụng pháp luật sơ hở, ẩn mình trong vỏ bọc pháp luật nhằm thu lợi ích nhóm bất chính.

Kết luận chương 4

Tóm lại, để góp phần đấu tranh chống lại lợi ích nhóm tiêu cực trong việc khai thác các nguồn tài nguyên thiên nhiên ở nước ta hiện nay, chúng ta phải thực hiện đồng bộ và đồng thời nhiều giải pháp khác nhau, trong đó phải thực hiện các giải pháp chủ yếu như: Nâng cao vai trò quản lý nhà nước; thực hiện việc khai thác các nguồn tài nguyên thiên nhiên một cách có quy hoạch, kế hoạch; tăng tính công khai minh bạch và dân chủ; nâng cao nhận thức cho đội ngũ cán bộ quản lý và nhân dân; hoàn thiện hệ thống pháp luật về việc khai thác các nguồn tài nguyên thiên nhiên. Bên cạnh đó, cần phải có sự ủng hộ, giúp đỡ của toàn thể nhân dân, của các nhà khoa học, của các cấp các ngành. Đây là một việc làm cấp thiết, có ý nghĩa vô cùng quan trọng đối với việc ngăn chặn lợi ích nhóm tiêu cực đang gây bức xúc, nhức nhối trong xã hội hiện nay, đồng thời góp phần thúc đẩy quá trình phát triển kinh tế - xã hội bền vững.

KẾT LUẬN

Nghiên cứu vấn đề lợi ích và lợi ích nhóm trong việc khai thác các nguồn tài nguyên thiên nhiên ở nước ta hiện nay, chúng tôi rút ra một số kết luận cơ bản như sau.

Một là, vấn đề lợi ích là một vấn đề đã được bàn luận và nghiên cứu từ lâu ở các quốc gia trên thế giới. Tuy nhiên, hiện nay vấn đề này vẫn đang có nhiều cách nhìn nhận khác nhau, nhưng về cơ bản các nhà khoa học đều nhận định, lợi ích có tính chất khách quan, lợi ích là cái đáp ứng lại nhu cầu, là biểu hiện mối quan hệ giữa con người với con người trong việc thực hiện nhu cầu. Lợi ích có nhiều loại, mỗi loại lợi ích khác nhau thì có vai trò khác nhau, nhưng nhìn chung lợi ích đóng vai trò là một trong những động lực thúc đẩy quá trình phát triển kinh tế - xã hội. Giữa các loại lợi ích đều có mối quan hệ, tác động qua lại lẫn nhau, vì vậy, giải quyết một cách hài hòa giữa các loại lợi ích sẽ góp phần thúc đẩy quá trình phát triển kinh tế - xã hội bền vững.

Hai là, cùng với lợi ích, lợi ích nhóm tuy đã xuất hiện cách đây khá lâu, nhưng hiện nay vẫn còn nhiều cách hiểu khác nhau, có người hiểu lợi ích nhóm chỉ theo nghĩa tiêu cực, nhưng cũng có người hiểu lợi ích nhóm theo cả nghĩa tích cực lẫn tiêu cực. Trong khuôn khổ của luận án, tác giả bàn về lợi ích nhóm tiêu cực là chủ yếu, đó là thứ lợi ích bất chính mang tính vơ vét, vun vén về cho nhóm của mình, bất chấp lợi ích chung của xã hội cũng như lợi ích lâu dài của đất nước. Lợi ích nhóm tiêu cực ở nước ta nó diễn ra trên mọi lĩnh vực từ ngân hàng, tài chính, hải quan, bất động sản, v.v. trong đó đặc biệt là lợi ích nhóm tiêu cực trong việc khai thác các nguồn tài nguyên thiên nhiên ở nước ta hiện nay.

Ba là, lợi ích nhóm trong việc khai thác các nguồn tài nguyên thiên nhiên ở nước ta hiện nay, một mặt, góp phần vào việc phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, nhưng mặt khác, lợi ích nhóm tiêu cực cũng đang gây ra nhiều hệ lụy bức xúc, nhức nhối trong dư luận xã hội. Bức xúc, nhức nhối bởi vì các nguồn tài nguyên thiên nhiên là tài sản chung của nhân dân nhưng đang bị một số nhóm người khai thác chiếm đoạt làm của riêng. Vì vậy, càng khai thác tài nguyên thì lợi ích càng chảy về túi của một số nhóm người, còn đa số người dân nơi có nguồn

tài nguyên thì không được hưởng lợi ích gì lại còn phải gánh chịu những hậu quả nặng nề từ việc khai thác đó để lại, nên đã gây ra mâu thuẫn giữa các loại lợi ích và gây ảnh hưởng không nhỏ đến quá trình phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

Bốn là, để tạo điều kiện cho lợi ích nhóm tích cực phát triển một cách tối đa, đồng thời góp phần đấu tranh chống lợi ích nhóm tiêu cực trong việc khai thác các nguồn tài nguyên thiên nhiên ở nước ta hiện nay, luận án đưa ra một số giải pháp có tính định hướng như: 1) Tăng cường vai trò quản lý của nhà nước; 2) Thực hiện việc khai thác một cách có quy hoạch, kế hoạch; 3) Tăng cường tính công khai minh bạch và dân chủ; 4) Nâng cao nhận thức cho đội ngũ cán bộ quản lý và nhân dân; 5) Hoàn thiện hệ thống pháp luật trong quản lý, khai thác các nguồn tài nguyên thiên nhiên.

Tóm lại, nghiên cứu vấn đề lợi ích và lợi ích nhóm trong việc khai thác các nguồn tài nguyên thiên nhiên ở nước ta hiện nay có ý nghĩa vô cùng quan trọng. Một mặt, giúp cho chúng ta có cái nhìn khái quát về vấn đề lợi ích và lợi ích nhóm, mặt khác, nó là cơ sở lý luận khoa học để giúp những nhà quản lý, nhà hoạch định đấu tranh chống lại lợi ích nhóm tiêu cực trong việc khai thác các nguồn tài nguyên thiên nhiên ở nước ta hiện nay một cách đúng đắn. Điều đó sẽ góp phần nâng cao đời sống của nhân dân, thúc đẩy quá trình phát triển kinh tế - xã hội bền vững, vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh.